

# **ĐỀ CƯƠNG ÔN THI HKII**

## **Môn sinh 7**

**Năm học: 2015 - 2016**

### **☺ Câu 1: Trình bày đặc điểm chung của lưỡng cư**

Lưỡng cư là động vật có xương sống thích nghi với đời sống vừa ở nước vừa ở cạn, chúng có những đặc điểm chung sau:

- \_ Da trần và ẩm ướt
- \_ Di chuyển bằng bốn chi
- \_ Hô hấp bằng phổi và da
- \_ Có 2 vòng tuần hoàn, tim 3 ngăn, tâm thất chứa máu pha
- \_ Là động vật biến nhiệt
- \_ Sinh sản trong môi trường nước, thụ tinh ngoài, nòng nọc phát triển qua biến thái.

### **☺ Câu 2: Trình bày rõ những đặc điểm cấu tạo trong của thằn lằn thích nghi với đời sống ở cạn.**

- \_ Hô hấp bằng phổi nhờ sự co dãn của cơ liên sườn
- \_ Tâm thất có vách ngăn hụt, máu nuôi cơ thể ít pha trộn
- \_ Thằn lằn là động vật biến nhiệt
- \_ Cơ thể giữ nước nhờ lớp vảy sừng và sự hấp thu lại nước trong phân, nước tiểu
- \_ Hệ thần kinh và giác quan tương đối phát triển

### **☺ Câu 3: Lập bảng so sánh cấu tạo các cơ quan tim, phổi, thận của thằn lằn và ếch**

Các nội quan	Ếch	Thằn lằn
<b>Phổi</b>	Phổi đơn giản, ít vách ngăn (chủ yếu hô hấp bằng da)	Phổi có nhiều ngăn ( cơ liên sườn tham gia hô hấp)
<b>Tim</b>	Tim 3 ngăn: 2 tâm nhĩ và 1 tâm thất, máu pha trộn nhiều hơn	Tim 3 ngăn, tâm thất có vách hụt, máu ít pha trộn hơn
<b>Thận</b>	Thận giữa, bóng đái lớn	Thận sau, xoang huyết có khả năng hấp thu lại nước

### **☺ Câu 4: Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của chim bồ câu thích nghi với đời sống bay.**

- \_ Thân hình thoi : giảm sức cản không khí khi bay
- \_ Có lông vũ bao phủ: lông tơ nhẹ xốp, lông ống tạo diện tích rộng khi chim dang cánh
- \_ Hàm không có răng, có mỏ sừng bao bọc: làm đầu chim nhẹ
- \_ Chi trước biến đổi thành cánh: quạt gió, cản không khí khi hạ cánh

### **☺ Câu 5: So sánh kiểu bay vỗ cánh và kiểu bay lượn**

Kiểu bay vỗ cánh ( bồ câu)	Kiểu bay lượn ( hải âu)
Đập cánh liên tục	Cánh đập chậm rãi, không liên tục, cánh rang rộng mà

	không đập
Khả năng bay chủ yếu dựa vào sự vỗ cánh	Khả năng bay chủ yếu dựa vào sự nâng đỡ của không khí và sự thay đổi luồng gió

**☺ Câu 6: Đặc điểm chung của lớp Chim.**

Chim là động vật có xương sống thích nghi cao với sự bay lượn và điều kiện sống khác nhau. Chúng có những đặc điểm chung sau:

- \_ Mình có lông vũ bao phủ
- \_ Chi trước biến đổi thành cánh
- \_ Có mỏ sừng
- \_ Phổi có mạng ống khí, có túi khí tham gia vào hô hấp
- \_ Tim có 4 ngăn, máu đỏ tươi nuôi cơ thể
- \_ Là động vật hằng nhiệt
- \_ Trứng lớn có vỏ đá vôi, được ấp nở ra con nhờ thân nhiệt của chim bố mẹ.

**☺ Câu 7: Cho những ví dụ về các mặt lợi ích và tác hại của chim đối với con người.**

- \_ Chim ăn các loài sâu bọ và gặm nhấm làm hại nông, lâm nghiệp và gây bệnh dịch cho con người như chim sâu, chim cú mèo...
- \_ Chim được chăn nuôi để cung cấp thực phẩm và làm cảnh như gà, vịt...
- \_ Chim cho lông làm chăn đệm, làm đồ trang trí như lông vịt, lông đà điểu
- \_ Chim có vai trò trong tự nhiên: ăn hạt phát tán cây rừng, hút mật thụ phấn cho hoa như chim ruồi, chim vẹt...
- \_ Một số loài chim gây hại cho kinh tế nông nghiệp vì nó ăn quả hạt, ăn cá như chim sẻ, chim bói cá
- \_ Gây bệnh cúm H5N1 như gà, vịt

**☺ Câu 8: Nêu cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với điều kiện sống.**

- \_ Bộ lông mao dày, xốp: che chở và giữ nhiệt
- \_ Chi trước ngắn: dùng để đào hang
- \_ Chi sau dài khỏe: bật nhảy xa giúp thỏ chạy nhanh khi bị săn đuổi
- \_ Mũi thính và lông xúc giác nhạy cảm: giúp thăm dò thức ăn hoặc môi trường
  - Tai thính có vành tai lớn dài cử động được theo các phía: định hướng âm thanh phát hiện sớm kẻ thù.

**☺ Câu 9: Nêu ưu điểm của sự thai sinh so với sự đẻ trứng và noãn thai sinh.**

- \_ Thai sinh không bị lệ thuộc vào lượng noãn hoàng có trong trứng như các động vật có xương sống đẻ trứng.
- \_ Phôi được phát triển trong bụng mẹ an toàn và điều kiện sống thích hợp cho phát triển.
- \_ Con non được nuôi bằng sữa mẹ không bị lệ thuộc vào thức ăn ngoài thiên nhiên.

**☺ Câu 10: Nêu những đặc điểm cấu tạo của các hệ tuần hoàn, hô hấp, thần kinh của thỏ thể hiện sự hoàn thiện so với các lớp Động vật có xương sống đã học.**

- \_ Bộ não phát triển, đặc biệt là đại não, tiểu não liên quan đến sự hoạt động phong phú và phức tạp của thỏ.

- \_ Có cơ hoành tham gia vào hô hấp, phổi chia thành nhiều túi có tác dụng làm tăng diện tích trao đổi khí.
- \_ Tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn, máu nuôi cơ thể là máu đỏ tươi.
- \_ Thận sau: cấu tạo phức tạp phù hợp với chức năng trao đổi chất.

☺ **Câu 11: Trình bày đặc điểm cấu tạo của cá voi thích nghi với đời sống ở nước.**

- \_ Cơ thể hình thoi,
- \_ Cổ rất ngắn
- \_ Có lớp mỡ dưới da rất dày
- \_ Chi trước biến đổi thành chi bơi có dạng bơi chèo
- \_ Vây đuôi nằm ngang
- \_ Bơi bằng cách uốn mình theo chiều dọc

☺ **Câu 12: Nêu vai trò của thú. Cho ví dụ.**

- \_ Cung cấp thực phẩm: lợn, bò
- \_ Cung cấp dược liệu: hươu, hổ
- \_ Cung cấp sức kéo: ngựa, trâu
- \_ Cung cấp nguyên liệu cho mỹ nghệ: ngà voi, sừng trâu
- \_ Cung cấp vật liệu thí nghiệm: thỏ, chuột bạch
- \_ Có lợi cho nông nghiệp, lâm nghiệp vì tiêu diệt các loài gặm nhấm: mèo rừng
- \_ Một số truyền bệnh và cắn chết người: chó, hổ

☺ **Câu 13: Hãy kể các hình thức sinh sản ở động vật và sự phân biệt các hình thức sinh sản đó.**

- Ở động vật có 2 hình thức sinh sản chính. Đó là sinh sản vô tính và sinh sản hữu tính
- \_ Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản không có tế bào sinh dục đực và tế bào sinh dục cái kết hợp với nhau, mà do sinh sản phân đôi cơ thể hay mọc chồi.
  - \_ Sinh sản hữu tính có sự kết hợp giữa tế bào sinh dục đực và tế bào sinh dục cái, trứng thụ tinh phát triển thành phôi. Có 2 hình thức thụ tinh trong và thụ tinh ngoài.

☺ **Câu 14: Vẽ và chú thích sơ đồ:**

- Bộ não chim bồ câu
- Hệ tuần hoàn của thỏ